

Số: 1276/QĐ-ĐHTB

Sơn La, ngày 07 tháng 12 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
Về việc ban hành Quy tắc ứng xử trong Trường Đại học Tây Bắc

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC TÂY BẮC

Căn cứ Luật Giáo dục đại học ngày 18/6/2012; Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học ngày 19/11/2018;

Căn cứ Quyết định số 39/2001/QĐ-TTg ngày 03/3/2001 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Trường Đại học Tây Bắc;

Căn cứ Quyết định số 1299/QĐ-TTg, ngày 03/10/2018 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Xây dựng văn hóa ứng xử trong trường học giai đoạn 2018- 2025”;

Căn cứ Quyết định 1506/QĐ-BGDĐT ngày 31/5/2019 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành Kế hoạch thực hiện Đề án “Xây dựng văn hóa ứng xử trong trường học giai đoạn 2018-2025” của ngành Giáo dục;

Căn cứ Công văn số 282/BGDĐT-CTHSSV ngày 25/01/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Đẩy mạnh xây dựng môi trường văn hóa trong trường học;

Căn cứ Quy chế Tổ chức và Hoạt động Trường Đại học Tây Bắc được ban hành kèm theo Nghị quyết số 36/NQ-HĐT-ĐHTB ngày 11/11/2020 của Hội đồng Trường Đại học Tây Bắc;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Công tác chính trị - Quản lý người học; Trưởng phòng Tổ chức - Hành chính.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy tắc ứng xử trong Trường Đại học Tây Bắc.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 23/QĐ-ĐHTB ngày 09/01/2017 của Hiệu trưởng Trường Đại học Tây Bắc về việc ban hành Quy tắc ứng xử trong Trường Đại học Tây Bắc.

Điều 3. Trưởng các đơn vị, lãnh đạo các tổ chức đoàn thể; cán bộ, công chức, viên chức, học sinh, sinh viên, lưu học sinh Lào và học viên tại Trường Đại học Tây Bắc có trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Đảng ủy (để báo cáo);
- Ban Giám hiệu (để chỉ đạo);
- Như Điều 3 (để thực hiện);
- Ban Liên lạc Lưu học sinh (để thực hiện);
- Website: Trường, các đơn vị (để tuyên truyền);
- Lưu: TC-HC, CTCT-QLNH (3b).



TS. Đinh Thanh Tâm

QUY TẮC ỨNG XỬ TRONG TRƯỜNG ĐẠI HỌC TÂY BẮC
(Kèm theo Quyết định số 1276/QĐ-ĐHTB ngày 07/12/2020
của Hiệu trưởng Trường Đại học Tây Bắc)

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Quy tắc này quy định các chuẩn mực ứng xử trong Nhà trường phù hợp với văn hóa, đạo đức, quy định của Pháp luật.
2. Quy tắc này áp dụng đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động (sau đây gọi chung là CBVC) và học sinh, sinh viên, lưu học sinh Lào, học viên (sau đây gọi tắt là người học) đang công tác, học tập tại Trường Đại học Tây Bắc.

Điều 2. Mục đích

1. Quy định chuẩn mực ứng xử của CBVC và người học, bao gồm những thái độ, ứng xử nên và không nên làm nhằm đảm bảo tính kỷ cương, nề nếp và môi trường văn hóa trong Nhà trường.
2. Giúp CBVC và người học nâng cao ý thức bản thân, trách nhiệm với cộng đồng, định hướng các mối quan hệ theo tính nhân văn; nâng cao khả năng thích ứng với xã hội.
3. Xây dựng môi trường làm việc, học tập an toàn, lành mạnh, thân thiện, hợp tác, trách nhiệm, trung thực, văn minh.
4. Là cơ sở để Nhà trường giám sát CBVC và người học trong việc chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước; các quy định của Ngành; quy định, nội quy của Nhà trường. Là căn cứ để đánh giá, xếp loại CBVC chức hằng tháng và trong năm; đánh giá điểm rèn luyện, xử lý trách nhiệm khi người học vi phạm các chuẩn mực trong quá trình học tập và rèn luyện tại Trường.

Chương II

NỘI DUNG QUY TẮC ỨNG XỬ CỦA CÁN BỘ, CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC VÀ NGƯỜI LAO ĐỘNG

Điều 3. Với bản thân và gia đình

1. Tôn trọng bản thân và gia đình, không làm những việc gây ảnh hưởng xấu đến danh dự bản thân và gia đình; tích cực rèn luyện phẩm chất đạo đức, có lối sống lành mạnh, giản dị, trung thực, khiêm tốn.

2. Không gian dối và bao che những khuyết điểm của người khác.

3. Nâng cao ý thức xây dựng, giữ gìn đoàn kết để xây dựng gia đình văn hóa. Thương yêu, quý trọng lẫn nhau; biết quan tâm đến những người xung quanh; thực hiện tốt những quy định về nếp sống văn hóa nơi công cộng.

Điều 4. Ứng xử với những quy định của Nhà nước và Nhà trường

1. Chấp hành nghiêm chỉnh chủ trương, đường lối của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước; quy định về trật tự, an toàn xã hội; tích cực đấu tranh, phòng chống tội phạm và tệ nạn xã hội; các quy định, nội quy của Nhà trường.

2. Có ý thức tổ chức kỷ luật, chấp hành nghiêm sự điều động, phân công của tổ chức; có ý thức tập thể, luôn phấn đấu vì mục tiêu phát triển của Nhà trường và đơn vị; tôn trọng và bảo vệ danh dự của CBVC và người học.

3. Gương mẫu thực hiện nghĩa vụ công dân, tích cực tham gia các hoạt động chính trị, xã hội, nghề nghiệp.

4. Hiểu và thực hiện nghiêm túc giá trị cốt lõi của Nhà trường: “Chất lượng, hiệu quả; Đổi mới, sáng tạo; Trách nhiệm, trung thực; Đoàn kết, thân thiện; Tôn trọng sự đa dạng và khác biệt”.

Điều 5. Thực hiện đạo đức nghề nghiệp

1. Tâm huyết với nghề nghiệp, thực hiện chủ động, đầy đủ, tận tụy, có chất lượng những nhiệm vụ được phân công. Không ngừng rèn luyện, học tập nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ để vận dụng vào công việc có hiệu quả.

2. Có ý thức giữ gìn phẩm chất, danh dự, uy tín, lương tâm của Nhà giáo.

3. Quan hệ, ứng xử trong Nhà trường bình đẳng, đúng mực và thân thiện.

4. Thực hành tiết kiệm, chống bệnh thành tích, chống tham nhũng, lãng phí.

5. Công bằng trong giảng dạy và giáo dục, đánh giá đúng thực chất năng lực của người học, luôn đặt tình thương, trách nhiệm lên hàng đầu.

Điều 6. Lối sống, tác phong

1. Sống có lý tưởng, có mục đích, có tinh thần phấn đấu vượt khó vươn lên, có tinh thần phấn đấu liên tục với động cơ trong sáng và tư duy sáng tạo phù hợp với bản sắc dân tộc; thực hành cần, kiệm, liêm chính, chí công vô tư theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

2. Có lối sống hài hòa với tập thể, phù hợp với môi trường giáo dục.

3. Tác phong làm việc chuyên nghiệp, nghiêm túc, khoa học và hiệu quả; có thái độ văn minh, lịch sự trong quan hệ xã hội, trong giao tiếp; giải quyết công việc khách quan, tận tình, chu đáo.

4. Trang phục khi đến Trường, thực hiện nhiệm vụ phải giản dị, lịch sự, phù hợp với môi trường giáo dục, không gây phản cảm; đeo thẻ khi đến Trường. Khuyến khích việc sử dụng trang phục truyền thống trong các dịp lễ, hội họp, hoạt động đối ngoại và các hoạt động tập thể của Trường.

5. Đoàn kết giúp đỡ đồng nghiệp hoàn thành tốt nhiệm vụ; đấu tranh ngăn chặn những hành vi vi phạm pháp luật và các quy định nghề nghiệp.

Điều 7. Ứng xử với người học

1. Gương mẫu trên mọi phương diện (tác phong, đạo đức, lối sống), là “Tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo” để người học học tập, noi theo. Có quan hệ trong sáng, lành mạnh, đúng mực với người học.

2. Chấp hành đúng các nội quy, quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo, của Nhà trường trong công tác đào tạo và rèn luyện. Luôn sẵn sàng đối thoại và giải đáp mọi thắc mắc của người học.

3. Mạnh dạn báo cáo và đề nghị người có thẩm quyền làm sáng tỏ mọi hành vi trù úm, đe dọa, gợi ý tiêu cực của CBVC khác đối với người học.

4. Có trách nhiệm trong việc giáo dục tư tưởng, đạo đức cho người học. Kịp thời nhắc nhở, uốn nắn, chỉnh đốn xử lý những cá nhân vi phạm quy chế, quy định và quy tắc ứng xử.

5. Tôn trọng, thân ái, sẵn sàng chia sẻ khi người học gặp khó khăn, vướng mắc trong học tập và trong cuộc sống. Thông cảm và giúp đỡ về chuyên môn cho những người học có hạn chế về khả năng tiếp nhận kiến thức. Động viên, khuyến khích, ghi nhận, trân trọng sự tiến bộ của người học trong học tập và rèn luyện.

6. Bình tĩnh xử lý hiệu quả các tình huống sư phạm trước người học.

7. Sẵn sàng tiếp nhận ý kiến phản hồi của người học để kịp thời phát huy những điểm mạnh và điều chỉnh những hạn chế của bản thân và tổ chức.

Điều 8. Ứng xử với đối tác, khách, phụ huynh và nhân dân

1. Hòa nhã, cởi mở, lịch thiệp khi giao tiếp. Thận trọng, bình tĩnh, nhẹ nhàng khi bày tỏ ý kiến. Không xử sự thô bạo, lời lẽ khiếm nhã trong mọi hoàn cảnh.

2. Lắng nghe, tôn trọng ý kiến của đối tác, khách, cha mẹ hay người đại diện hợp pháp của người học

3. Tận tình giúp đỡ, hướng dẫn, giải thích rõ ràng những vấn đề còn vướng mắc của mọi người trong thẩm quyền cho phép.

4. Tôn trọng, lắng nghe và tiếp thu ý kiến đóng góp của người đến liên hệ công tác. Nhận lỗi và sửa lỗi nếu bản thân hoặc tổ chức mắc sai sót trong công việc.

Điều 9. Ứng xử với cảnh quan, môi trường và tài sản của Nhà trường

1. Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Không viết, vẽ, dán trên tường, bàn, ghế trong phòng học, phòng họp và các khu vực khác trong khuôn viên Nhà trường.

2. Giữ gìn và bảo vệ cơ sở vật chất, thiết bị dạy và học.

3. Không mang thức ăn, nước uống không đúng quy định vào lớp học và phòng làm việc. Có trách nhiệm giữ gìn vệ sinh sạch sẽ phòng làm việc, khuôn viên Nhà trường xanh, sạch, đẹp.

4. Không gây ồn ào, mất trật tự nơi công cộng, khu vực nhà Điều hành, khu giảng đường, thư viện và nơi công cộng.

Điều 10. Những hành vi không được làm

1. Lợi dụng chức vụ, quyền hạn để thực hiện hành vi trái pháp luật, quy chế, quy định gây khó khăn, phiền hà đối với CBVC, người học và khách tới liên hệ công tác.

2. Gian lận, thiếu trung thực khi thực hiện nhiệm vụ.

3. Trù dập, chèn ép và có thái độ thiên vị, phân biệt đối xử, thành kiến người học, đồng nghiệp, cấp dưới.

4. Xâm phạm thân thể, xúc phạm danh dự, nhân phẩm người học, đồng nghiệp, khách đến làm việc tại Trường.

5. Sử dụng điện thoại và các thiết bị điện tử vào việc riêng trong giờ làm việc, giờ học; không hút thuốc lá, uống rượu, bia trước và trong giờ làm việc hoặc khi lên lớp.

6. Gây bè phái, làm mất đoàn kết nội bộ trong cơ quan, đơn vị.

7. Tự ý đưa người ngoài, người không có nhiệm vụ công tác vào khuôn viên Nhà trường.

8. Sử dụng giảng đường làm nơi tuyên truyền, phổ biến những nội dung sai trái với quan điểm, chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước, những nội quy, quy định của Nhà trường.

9. Tổ chức, tham gia các hoạt động liên quan đến tệ nạn xã hội như: cờ bạc, mại dâm, ma túy, mê tín, dị đoan; sử dụng, lưu giữ, truyền bá văn hóa đồi trụy, độc hại.

10. Cung cấp các thông tin nội bộ Nhà trường cho người khác khi không được lãnh đạo Trường yêu cầu.

11. Không có ý thức phấn đấu hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, không chấp hành kỷ luật lao động làm ảnh hưởng đến kỷ cương, nề nếp, chất lượng, hiệu quả đào tạo của Nhà trường.

Chương III

NỘI DUNG QUY TẮC ỨNG XỬ CỦA NGƯỜI HỌC

Điều 11. Trách nhiệm với bản thân và gia đình

1. Sống có trách nhiệm và tôn trọng bản thân. Nâng cao ý thức tự trọng, tính trung thực, khiêm tốn học hỏi. Không làm những việc trái quy định của pháp luật, gây ảnh hưởng tới danh dự của bản thân và gia đình.

2. Sống có lí tưởng, có hoài bão (phù hợp với Hiến pháp nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam). Có ý thức tự lập, tự phấn đấu trong học tập, rèn luyện, tu dưỡng đạo đức. Rèn luyện lối sống lành mạnh, giản dị, tiết kiệm.

3. Là công dân tốt nơi cư trú, thực hiện nghiêm túc công tác phê bình và tự phê bình.

Điều 12. Ứng xử trong học tập, rèn luyện

1. Thực hiện nghiêm túc Quy chế đào tạo, Quy chế công tác học sinh, sinh viên, Quy định đối với học sinh, sinh viên nội, ngoại trú, Quy định về việc thực hiện nếp sống văn hóa học đường đối với người học. Tuân thủ nghiêm chỉnh nội quy học đường, cụ thể như: Trang phục lịch sự, đeo thẻ sinh viên khi tới trường... Quy định về giờ giấc học tập.

2. Có ý thức tự học, tự giác, tích cực, chủ động trong quá trình tiếp nhận kiến thức: lắng nghe thầy cô giảng bài, tích cực tham gia thảo luận, tranh luận trên lớp, hoàn thành tốt và đúng thời hạn các bài tập và đề tài được giao. Tích cực vận dụng sáng tạo kiến thức vào thực tế cuộc sống; Trung thực, nghiêm túc trong học tập cũng như khi thi, kiểm tra. Không gian lận trong thi cử dưới mọi hình thức.

3. Cần tìm hiểu thêm về lịch sử, truyền thống của Nhà trường để biết rõ hơn về môi trường bản thân đang học tập và rèn luyện.

4. Tự giác sửa chữa lỗi lầm khi vi phạm quy chế, quy định, nội quy của Bộ Giáo dục và Đào tạo và của Nhà trường.

5. Tích cực tham gia các hoạt động xã hội, hoạt động kết nối và phục vụ cộng đồng và các phong trào do Nhà trường, Đoàn Thanh niên, Hội sinh viên và các đơn vị trong Trường phát động. Có ý thức tự rèn luyện kỹ năng sống và học tập.

Điều 13. Ứng xử với bạn bè và người học khác trong Trường

1. Luôn tôn trọng, chân thành và thân thiện.

2. Không ganh ghét, đố kỵ, gây những hiểu lầm không đáng có.

3. Không gây xích mích, mất đoàn kết, làm tổn thương đến tinh thần và xâm phạm thân thể nhau. Không nói tục, chửi bậy; hành vi và cử chỉ đúng mực.

4. Đoàn kết giúp đỡ nhau trong lúc khó khăn, hoạn nạn. Biết thông cảm, chia sẻ những buồn vui với bạn, cùng chung chí hướng, lý tưởng.

5. Thật thà, trung thực. Thể hiện đức tính khiêm tốn, cầu thị

Điều 14. Ứng xử với cán bộ, viên chức trong Nhà trường

1. Kính trọng, lễ phép với CBVC trong Nhà trường. Thái độ chào hỏi và ngôn ngữ trong xưng hô thể hiện tinh thần “Tôn sư - trọng đạo”. Nghiêm cấm sử dụng các trang mạng xã hội, trang thông tin điện tử, diễn đàn mạng để đăng tin và bình luận thiếu tính xây dựng về Nhà trường; phán xét, nhận định không đúng sự thật theo chiều hướng tiêu cực đối với CBVC Nhà trường.

2. Có thái độ tích cực khi bày tỏ ý kiến, quan điểm, nguyện vọng của cá nhân và tập thể đối với Nhà trường, các đơn vị, tổ chức đoàn thể và từng CBVC trên tinh thần thẳng thắn, chân thành, trung thực và mang tính xây dựng.

3. Tích cực hợp tác với CBVC của Nhà trường trong mọi hoạt động giáo dục, đào tạo và rèn luyện. Người học khi nghỉ học, đi muộn phải có lý do chính đáng; Ban cán sự lớp phải báo cáo với thầy cô về sĩ số lớp.

4. Không sử dụng cơ sở vật chất, tiền bạc và những mối quan hệ cá nhân đặc biệt làm “công cụ” nhằm mưu cầu sự thiên vị, mưu cầu lợi ích cho cá nhân và cho nhóm.

5. Dừng cảm đấu tranh, lên án những hành vi vụ lợi, những cá nhân lợi dụng công việc để thực hiện những hành vi vi phạm phẩm chất đạo đức, làm xấu đi mối quan hệ thầy trò. Mạnh dạn báo cáo và đề nghị người có thẩm quyền làm sáng tỏ mọi hành vi trù úm, đe dọa, gợi ý tiêu cực của cán bộ, viên chức đối với người học.

6. Mạnh dạn đề nghị Nhà trường làm sáng tỏ mọi hành vi trù dập, đe dọa, gợi ý tiêu cực của CBVC Nhà trường đối với người học

Điều 15. Ứng xử với khách và nhân dân đến thăm và làm việc tại Trường

1. Người học cần có thái độ lịch sự, lễ phép, hòa nhã trong khi giao tiếp.

2. Tận tình giúp đỡ, hướng dẫn, giải thích rõ ràng, cụ thể trong giới hạn cho phép nếu khách cần sự trợ giúp.

3. Không tự ý đưa người lạ vào khuôn viên Trường, nếu là khách mời tham dự hoạt động của người học phải có xác nhận của ban chủ nhiệm khoa hoặc ban tổ chức hoạt động.

Điều 16. Ứng xử với cảnh quan môi trường và tài sản của Trường

1. Trang phục, diện mạo của người học khi đến trường phải đảm bảo lịch sự, tiện ích, gọn gàng phù hợp với văn bản quy định của Nhà trường. Không ăn mặc, trang điểm phản cảm làm xấu đi hình ảnh của bản thân và Nhà trường.

2. Không hút thuốc lá (theo điều 11, 13 Luật Phòng chống tác hại của thuốc lá), uống rượu, bia trước và trong giờ làm việc trong khuôn viên Nhà trường (theo điều 5 Luật Phòng chống tác hại của rượu, bia), không sử dụng các chất cấm.

3. Không gây ồn ào, mất trật tự trong khuôn viên Nhà trường ảnh hưởng đến khu vực làm việc, học tập của CBVC và người học.

4. Giữ gìn và bảo vệ cơ sở vật chất, thiết bị dạy và học. Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí của công.

5. Giữ gìn môi trường lành mạnh trong giảng đường, lớp học, thư viện, hội trường. Góp phần xây dựng và bảo vệ khuôn viên, nơi công cộng xanh, sạch đẹp.

6. Không ăn trong giờ học, phòng học; vứt bỏ rác đúng nơi quy định.

7. Không treo, dán băng rôn, áp phích, biểu ngữ khi chưa được phép của Nhà trường.

Chương IV

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 16. Trách nhiệm triển khai và tổ chức thực hiện

1. Đảng ủy, Ban Giám hiệu lãnh đạo, chỉ đạo các chi bộ, các đơn vị thuộc, trực thuộc, các tổ chức đoàn thể trong Nhà trường triển khai, thực hiện nghiêm túc Quy tắc ứng xử đến CBVC và người học.

2. Các chi bộ, các đơn vị thuộc, trực thuộc, các tổ chức đoàn thể của Nhà trường thực hiện nghiêm túc Quy tắc này.

3. Phòng Tổ chức - Hành chính phối hợp với Công đoàn Cơ sở có trách nhiệm theo dõi việc thực hiện quy tắc này đối với CBVC để đánh giá xếp loại thi đua hằng tháng và trong năm học.

4. Phòng Bảo đảm chất lượng và Thanh tra pháp chế có trách nhiệm giúp Hiệu trưởng kiểm tra, giám sát việc thực hiện Quy tắc này.

5. Trưởng các đơn vị theo dõi, đánh giá và định kỳ báo cáo hàng tháng việc thực hiện Quy tắc ứng xử của đơn vị mình.

6. Phòng Công tác chính trị - Quản lý người học, Ban Chấp hành Đoàn trường, Ban Chấp hành Hội Sinh viên trường chịu trách nhiệm triển khai cho người học toàn Trường thực hiện các nội dung trong Quy tắc này.

7. CBVC thực hiện đúng các quy định trong Quy tắc này; CBVC khi phát hiện CBVC khác vi phạm, cần kịp thời góp ý để sửa đổi, đồng thời phản ánh với lãnh đạo Nhà trường, lãnh đạo đoàn thể, lãnh đạo đơn vị quản lý CBVC để kịp thời chấn chỉnh, xử lý.

8. Người học thực hiện và vận động bạn bè thực hiện đúng quy định của Quy tắc này; người học khi phát hiện bạn vi phạm, cần kịp thời góp ý để sửa đổi, đồng thời phản ánh với lãnh đạo Nhà trường, lãnh đạo các đơn vị, lãnh đạo Đoàn Thanh niên, lãnh đạo Hội Sinh viên và thầy, cô (đặc biệt là cố vấn học tập) để kịp thời chấn chỉnh, xử lý.

Điều 17. Khen thưởng, kỷ luật

1. Cán bộ, viên chức, người học và các đơn vị thuộc, trực thuộc thực hiện tốt quy định này sẽ là một trong những tiêu chí được xem xét và đề nghị biểu dương, khen thưởng hằng năm.

2. Cá nhân, đơn vị vi phạm quy tắc ứng xử này, tùy theo tính chất, mức độ vi phạm sẽ bị xử lý theo quy định của pháp luật, Bộ Giáo dục và Đào tạo và của Trường Đại học Tây Bắc.

Điều 18. Hiệu lực thi hành

1. Quy định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

2. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có vấn đề phát sinh hoặc khó khăn, vướng mắc cần phải chỉnh sửa, bổ sung đề nghị kịp thời phản ánh về Phòng CTCT - QLNH để tổng hợp trình Hiệu trưởng xem xét, quyết định./.


HIỆU TRƯỞNG
TS. Đinh Thanh Tâm